CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO - HÌNH THỨC ĐÀO TẠO TỪ XA - LIÊN THÔNG - KHÓA 2014
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH CN QUẢN TRỊ MARKETING

TT	HK	TT/ HK	MMH	TÊN MÔN HỌC	TC LT	TC TH	SỐ TIẾT	KHOA PHỤ TRÁCH
1	1	1	**ECON1301**	**KINH TẾ VI MÔ**	3		16	KINH TẾ & LUẬT
2	1	2	BADM1301	QUẢN TRỊ HỌC	3		12	QTKD
3	2	1	BADM1302	MARKETING CĂN BẢN	3		12	QTKD
4	2	2	BADM1306	QUẢN TRỊ THƯƠNG HIỆU *	3		12	QTKD
5	2	3	BADM2403	QUẢN TRỊ DỰ ÁN	4		16	QTKD
6	3	1	**FINA2401**	**QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 1**	4		32	TCNH
7	3	2	BADM3311	QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC	3		16	QTKD
8	3	3	BADM1307	QUẢN TRỊ MARKETING	3		16	QTKD
9	3	4	BADM2308	QUẢN TRỊ NHÂN LỰC	3		16	QTKD
10	4	1	**BADM4343**	**KINH DOANH QUỐC TẾ ***	3		16	QTKD
11	4	2	BADM2302	QUẢN TRỊ BÁN HÀNG *	3		12	QTKD
12	4	3	BADM2307	THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ *	3		12	QTKD
13	4	4	**BADM3308**	**VĂN HÓA DOANH NGHIỆP ***	3		16	QTKD
14	5	1	BADM4308	QUAN HỆ CÔNG CHÚNG	3		12	QTKD
15	5	2	BADM1305	HÀNH VI TỔ CHỨC *	3		12	QTKD
16	5	3	BADM3306	LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH *	3		12	QTKD
17	5	4	BADM4318	TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP *	3		12	QTKD
18	5	5	**BADM3303**	**QUẢN TRỊ VẬN HÀNH ***	3		16	QTKD
19	6	1	BADM3305	HÀNH VI KHÁCH HÀNG	3		12	QTKD
20	6	2	BADM4311	MARKETING QUỐC TẾ	3		12	QTKD
21	6	3	BADM3304	NGHIÊN CỨU MARKETING	3		12	QTKD
22	6	4	BADM4320	QUẢNG CÁO **	3		12	QTKD
23	6	5	BADM4319	QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG **	3		12	QTKD
CÁC MÔN TỰ CHỌN THAY THẾ								
1	* thay *		BADM4322	MARKETING DỊCH VỤ *	3		12	QTKD
1	* thay *		BADM4346	TRUYỀN THÔNG MARKETING TH *	3		12	QTKD
2	* thay *		BADM4304	QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG *	3		16	QTKD
3	* thay *		BADM4333	QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC *	3		12	QTKD
4	* thay *		BADM4314	QUẢN TRỊ SỰ THAY ĐỔI *	3		12	QTKD
5	* thay *		BADM2304	QUẢN TRỊ CHI PHÍ *	3		16	QTKD
6	* thay *		**BADM4321**	**PHÂN TÍCH ĐỊNH LƯỢNG TRONG QT ***	3		16	QTKD
7	* thay *		BADM4344	CHIẾN LƯỢC KINH DOANH TOÀN CẦU *	3		16	QTKD
8	* thay *		BADM2306	DỰ BÁO TRONG KINH DOANH *	3		16	QTKD
9	** thay **		BADM4317	TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ TÀI TRỢ **	3		16	QTKD
10	** thay **		BADM4347	DIGITAL MARKETING **	3		12	QTKD
11	** thay **		BADM4341	QUẢN TRỊ KÊNH PHÂN PHỐI **	3		16	QTKD
12	** thay **		BADM4342	CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH GIÁ **	3		12	QTKD

Ghi chú: môn học có dấu *, hoặc ** trong danh mục môn học tự chọn có thể thay thế cho môn học có dấu * , hoặc ** ở trên

* Thứ tự các môn học có thể thay đổi cho phù hợp với thời khóa biểu của mỗi lớp học.